

Số: 373/TB-ĐHSPKTNĐ

Nam Định, ngày 02 tháng 11 năm 2014

THÔNG BÁO
Về việc phân công giảng dạy học kỳ II năm học 2014-2015

Thực hiện Kế hoạch giảng dạy năm học 2014-2015, Ban Giám hiệu yêu cầu các đơn vị triển khai phân công giảng dạy học kỳ II như sau:

1. Đối với khoa, bộ môn trực thuộc

- Bố trí giờ giảng cho giảng viên, giáo viên của đơn vị; giảng viên, giáo viên kiêm nhiệm và thỉnh giảng (gọi chung là CBGD) để thực hiện số giờ được phân công (có Báo giờ kèm theo) theo đúng quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên và thỉnh giảng. CBGD đối với các lớp đại học phải có trình độ từ thạc sĩ trở lên.

- Đề xuất phương án tổ chức giảng dạy đối với lớp học phần (37 lớp) có số sinh viên nhỏ hơn 10 (nhiều lớp học phần có 1 đến 3 sinh viên). Có thể thực hiện ghép lớp, thay thế học phần tương đương hoặc chuyển sang làm đồ án (trường hợp không thực hiện được thì có văn bản đề nghị Ban Giám hiệu).

- Trường hợp vẫn còn giờ chưa được phân công thì làm đề nghị trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Số giờ giảng dạy các lớp CDN K7 còn lại của học kỳ I năm học 2014-2015 (do đi thực tập trải nghiệm) được bố trí vào học kỳ II năm học 2014-2015. Số giờ này được tính vào học kỳ I hay kỳ II năm học 2014-2015 cho giảng viên, giáo viên do đơn vị đề nghị trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Nộp Bảng phân công giảng dạy (theo mẫu) về phòng Đào tạo và gửi file vào hòm thư phongdaotao.skn@moet.edu.vn trước ngày 17/11/2014.

2. Đối với phòng Đào tạo

- Xây dựng Báo giờ giảng dạy học kỳ II năm học 2014-2015;
- Xây dựng và triển khai Kế hoạch đăng ký học tập cho sinh viên;
- Tổng hợp, kiểm tra việc phân công giảng dạy;
- Lập thời khóa biểu.

3. Trung tâm thực hành

Bố trí phòng thực hành cho các học phần thực hành, mô-đun (theo Biểu đồ kế hoạch giảng dạy năm học 2014-2015, Báo giờ học kỳ II) và gửi về phòng Đào tạo trước ngày 10/11/2014.

Yêu cầu các Ông/Bà trưởng đơn vị liên quan triển khai thực hiện Thông báo này./. *dh*

Nơi nhận:

- Các khoa, bộ môn trực thuộc;
- Trung tâm thực hành;
- Đăng Website;
- Lưu: VT, ĐT *h2*

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Văn Khiêm

KHOA.....

BỘ MÔN.....

Mẫu: PCGD/01-2014

BẢNG PHÂN CÔNG CÁN BỘ GIẢNG DẠY

Học kỳ năm học

TT	Cán bộ giảng dạy	Chức danh	Tên HP/MH/MĐ/NHIỆM VỤ KHÁC	Hình thức thi	Lớp/nhóm	Số giờ	Số giờ				Hệ số		Quy đổi về giờ chuẩn	Tổng số giờ thực hiện (gc)	Số giờ định mức công tác (gc)	Số giờ vượt định mức công tác (gc)	Ghi chú
							LT	BT/TN/TL	HD Tự học	TH/MĐ (Tuần)	Hệ số sĩ số	Hệ số trình độ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	Nguyễn Văn A	GVC	Máy điều khiển số và rô bốt công nghiệp-1-14(DH7.01)-1.1.5	VĐ	DH7.01	61	28	4	4		1,3	1,0	41,4	246,4	272,5	-26,1	T-A5.201
			Đồ án công nghệ chế tạo máy-1-14(DH6.01)-1.1.3		DH6.01	10						1,0	0,0				
			Thực hành nguội-1-14(DH5.01)	KT	DH5.01	25			2		22,0	1,0	44,0				
			Nhập nghề cắt gọt kim loại	KT	CGKL7	25			1			0,8	0,0				
			Quản lý sinh viên đi trải nghiệm						4				30,0				
			Coi hỏi, chấm thi										20,0				
			Trưởng khoa										56,0				
			Hoạt động chuyên môn và nhiệm vụ khác										55,0				
2	Phạm Văn B	GV															
																	
Tổng							28	4	11	0			246,4	246,4	272,5	-26,1	

Hướng dẫn ghi nội dung tại các mục:

(2) Họ và tên cán bộ giảng dạy

(3) GVC - Giảng viên chính; GV - Giảng viên; GI - Giáo viên; GVT - Giảng viên thỉnh giảng; GIT - Giáo viên thỉnh giảng

(4) Tên các học phần, môn học, mô đun theo Bảo giờ giảng dạy và các hoạt động khác: quản lý sinh viên đi trải nghiệm, coi hỏi thi, chấm thi, sinh hoạt chuyên môn, Quản lý khoa, ...

(5) V - Thi viết; VĐ - Thi vấn đáp; VĐ-TN - Thi vấn đáp và trắc nghiệm; TN: Thi trắc nghiệm; KT - Kiểm tra

(6) Tên lớp và nhóm thực hành: CGKL7: Lớp CGKL7; DH7.01 lớp đại học khóa 7 số 01

(7) Ghi số của lớp theo Báo giờ giảng dạy

(8), (9), (10) Số tiết (giờ) lý thuyết, bài tập/thí nghiệm/thảo luận, tự học (nếu có) theo Báo giờ giảng dạy

(11) Số giờ thực hành/mô đun theo Báo giờ giảng dạy (ghi số tuần tương ứng)

(12) Hệ số sĩ số quy đổi theo quy định chế độ làm việc của giảng viên, giáo viên

(13) GV dạy trình độ CDN: 0,8; GI dạy lý thuyết trình độ đại học, cao đẳng: 1,3; GI dạy thực hành trình đại học, cao đẳng: 1,6; các trường hợp còn lại: 1,0

(14) Số giờ quy đổi từ các hoạt động của mục (4) về giờ chuẩn

(18) T-số hiệu phòng: Thi tại phòng chuyên môn đối với môn thi có hình thức thi là VĐ, TN, VĐ-TN; H-số hiệu phòng: Học lý thuyết tại phòng chuyên môn;

S/số hiệu phòng: Học thực hành ca sáng tại phòng chuyên môn; C/số hiệu phòng: Học thực hành ca chiều tại phòng chuyên môn

Nam Định, ngày tháng năm 20.....

BAN GIÁM HIỆU

PHÒNG ĐÀO TẠO

KHOA.....

BỘ MÔN.....